TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 20 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 14/2019/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Võ Thị U** - sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 3, xã Xuân H, thị xã C, tỉnh Phú Yên

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn G** - sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn 2, xã Xuân H, thị xã C, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Út và anh Nguyễn Giỏi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Võ Thị U được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Kim Quỳnh D – sinh ngày

22/01/2016. Anh Nguyễn G không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn G được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị U và anh Nguyễn G xác định không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Thị U tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0006723 ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả lại cho chị Võ Thị U số tiền **150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND Tx. C (2);
- Chi cục THADS Tx. C (1);
- UBND xã Xuân H, Tx. C (1);
- Nguyên đơn(1), Bị đơn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tôn